

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ
(Quá trình công hiến)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên: Đỗ Quý Tiến Bí danh²: (không) Nam, nữ: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 26/03/1963
- Quê quán: xã Hồng Bạch (Bạch Đằng cũ), huyện Đông Hưng, tỉnh Thái

Bình

- Nơi thường trú: Số nhà 08, ngách 72/73/30 Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay: Phó Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

- Ngày, tháng, năm tham gia công tác: Tháng 02 năm 1986
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức: 07/5/1989
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp
- Trình độ quản lý nhà nước: Ngạch chuyên viên chính
- Ngày nghỉ hưu: 01/01/2024

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đang, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ
Từ tháng 2/1986 đến tháng 8/1989	Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ	Ban Tổ chức chính quyền tỉnh Lai Châu	
Từ tháng 9/1989 đến tháng 7/1991	Học viên lớp Cao đẳng quản lý nhà nước	Học viện Hành chính quốc gia, Hà Nội	
Từ tháng 8/1991 đến tháng 5/1996	Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ	Ban Tổ chức chính quyền tỉnh Lai Châu	
Từ tháng	Chuyên viên,	Ban Tổ chức chính quyền	2 năm; Hệ số phụ

6/1996 đến tháng 6/1998	Trưởng phòng Tổ chức cán bộ	tỉnh Lai Châu	cấp chức vụ 0,5
Từ tháng 7/1998 đến tháng 01/2000	Chuyên viên chính, Phó trưởng ban Tổ chức chính quyền	Ban Tổ chức chính quyền tỉnh Lai Châu	1 năm 5 tháng, Hệ số phụ cấp 0,7
Từ tháng 3/2003 đến tháng 7/2004	Chuyên viên chính, Phó Giám đốc Sở	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên	1 năm 4 tháng, Hệ số phụ cấp 0,7
Từ tháng 8/2004 đến tháng 8/2008	Chuyên viên chính, Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên, Bí thư Đảng bộ Văn phòng	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên	4 năm, Hệ số phụ cấp 0,9
Từ tháng 01/9/2008 đến 01/01/2024	Phó Vụ trưởng	Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ	15 năm 3 tháng ; Hệ số phụ cấp 0,8

Quá trình công tác 37 năm 11 tháng, trong đó có 2 năm giữ chức vụ Trưởng phòng, 6 năm giữ chức vụ Phó ban Tổ chức Chính quyền, rồi Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu và Điện Biên; 4 năm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Điện Biên và 15 năm 3 tháng giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ. Ở cương vị công tác nào tôi luôn tu dưỡng, rèn luyện giữ vững phẩm chất đạo đức của người đảng viên, công chức; chấp hành tốt kỷ cương, kỷ luật và phối hợp tốt các cơ quan đơn vị để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2011	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 08/QĐ-BNV ngày

		05/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2012	Lao động tiên tiến	Quyết định số 252/QĐ-BNV ngày 25/03/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2013	Lao động tiên tiến	Quyết định số 379/QĐ-BNV ngày 18/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2014	Lao động tiên tiến	Quyết định số 53/QĐ-BNV ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2015	Lao động tiên tiến	Quyết định số 4377/QĐ-BNV ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2016	Lao động tiên tiến	Quyết định số 1997/QĐ-BNV ngày 13/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2017	Lao động tiên tiến	Quyết định số 57/QĐ-BNV ngày 17/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2018	Lao động tiên tiến	Quyết định số 37/QĐ-BNV ngày 14/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2019	Lao động tiên tiến	Quyết định số 1136/QĐ-BNV ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2020	Lao động tiên tiến	Quyết định số 20/QĐ-BNV ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2021	Lao động tiên tiến	Quyết định số 21/QĐ-BNV ngày 11/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
2022	Lao động tiên tiến	Quyết định số 21/QĐ-BNV ngày 11/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2000	Bằng Khen của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định khen thưởng số 21/UB/KT ngày 30/5/2001 của UBND tỉnh Lai Châu
2001	Bằng Khen của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định khen thưởng số 29/UB/KT ngày 31/5/2002 của UBND tỉnh Lai Châu
2002	Bằng Khen của UBND tỉnh	Quyết định khen thưởng số 26/UB/KT

	Lai Châu	ngày 06/6/2003 của UBND tỉnh Lai Châu
2003	Bằng Khen của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định khen thưởng số 49/UB/KT ngày 18/8/2003 của UBND Lai Châu
2004	2 Bằng Khen của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định khen thưởng số 21/UB/KT ngày 25/5/2005 và Quyết định khen thưởng số 31/UB/KT ngày 18/5/2004 của UBND tỉnh Lai Châu
2005	Bằng Khen của UBND tỉnh Điện Biên	Quyết định khen thưởng số 19/UBND ngày 26/4/2006 của UBND tỉnh Điện Biên
2006	Bằng Khen của UBND tỉnh Điện Biên	Quyết định khen thưởng số 33/UBND ngày 18/7/2007, UBND tỉnh Điện Biên
2007	Bằng khen của HĐND tỉnh Điện Biên	Quyết định khen thưởng số 94/HĐND/KT ngày 13/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên
2008	Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen	Quyết định khen thưởng số 923/QĐ-TTg ngày 16/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ
2010	-Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Chủ tịch nước tặng thưởng Huân Chương Lao động Hạng III	- Quyết định 735 QĐ/BNV ngày 2/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Quyết định khen thưởng số 889QĐ/CTN ngày 24/6/2010 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
2019	Bằng khen của Công đoàn viên chức Việt Nam	Quyết định số 11/QĐ-CĐVC ngày 09/01/2020 của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam
2020	Bằng khen của Công đoàn viên chức Việt Nam	Quyết định số 207/QĐ-CĐVC ngày 29/12/2020 của Ban Chấp hành Công đoàn viên chức Việt Nam

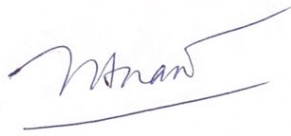
IV. KỶ LUẬT

Không

Trên đây là bản báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì về quá trình công hiến của tôi, trân trọng kính gửi Hội đồng Thi đua khen thưởng Bộ Nội vụ xem xét, trình Bộ trưởng và các cấp có thẩm quyền khen thưởng cho tôi.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
CÁN BỘ XÁC NHẬN
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO



Nguyễn Hữu Tuấn



Đỗ Quý Tiến

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Thừa